

Nghi Xuân, ngày 21 tháng 5 năm 2024

Số: 46/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn Ch, sinh năm 1980

- *Bị đơn*: Chị Hà Thị Ch, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 7 Điều 48, khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26 và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn Ch và chị Hà Thị Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Ch và chị Hà Thị Ch thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Trần Hà Kỳ D, sinh ngày 03/12/2003 đã trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh Trần Văn Ch trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Hà Ngọc D, sinh ngày 04/9/2016, chị Hà Thị Ch tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Trần Văn Ch mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng kể từ tháng 6/2024 cho đến khi con chung

đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Hà Thị Ch có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Trần Văn Ch có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Hà Thị Ch không chịu đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc đóng không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn Ch tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ theo quyết định của Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn anh Trần Văn Ch đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012026 ngày 10/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay anh Trần Văn Ch phải nộp tiếp 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKS tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã K, Kỳ Anh, Hà Tĩnh (ĐKKH số 21 ngày 22/9/2003);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Hương